TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 287/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 219/2019/HNST ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trương Thị M, sinh năm 1983
Địa chỉ: 8/10 C, phường 15, quận B, TPC1
Tạm trú: 3/4D ấp 1, xã X, huyện H, TPC1
- Ông Trần Văn K, sinh năm 1981
Địa chỉ: 47/110 N, phường T, quận P, TPC1

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị M và Ông Trần Văn K cùng trình bày: Ông bà tự nguyện đến với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường T, quận P, TPC1 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 19/04/2014. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Hai vợ chồng không cùng nhau chia sẽ những khó khăn trong cuộc sống vì vậy tình cảm ngày ngày càng phai nhạt nên hai vợ chồng đã sống ly thân nhau khoảng 6 tháng nay. Nay ông bà nhận thấy không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về quan hệ con chung: không có

[3] Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn K và Bà Trương Thị M thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Ông Trần Văn Kiệt và Bà Trương Thị Minh theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 62 ngày 19/04/2014 của UBND phường Tây Thạnh, quận P, TPC1 cấp cho ông K và bà Mchấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do ông K và bà M tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông K và bà M đã nộp theo biên lai thu số 0012656 ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông K và bà M đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND Phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trúc Lý